

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động của
Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở ấp, khu phố; khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 01 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU; TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXX - HĐND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP,
- Các phòng nghiên cứu,
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Như).

96

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Mười

QUY CHẾ

**Quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, nội dung thông tin, đảm bảo hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) bao gồm: Đài Truyền thanh có thiết bị vô tuyến, Đài Truyền thanh có thiết bị hữu tuyến và Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; trách nhiệm của các cơ quan liên quan đến quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Đài Truyền thanh cấp xã, các cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với phong tục tập quán lành mạnh của địa phương.

2. Bảo đảm thông tin khách quan, trung thực, kịp thời, chính xác về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương đến người dân, chú trọng người dân ở các vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

3. Đài Truyền thanh cấp xã chỉ được hoạt động khi có:

a) Quyết định thành lập Đài Truyền thanh của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

b) Đảm bảo các điều kiện, quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành. Đối với các Đài Truyền thanh cấp xã đang hoạt động nhưng chưa đáp ứng về các điều kiện, quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành, phải có kế hoạch chuyển đổi phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

4. Đài Truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân cấp xã; quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện;

hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho.

5. Đài Truyền thanh cấp xã khi thực hiện các nội dung thông tin hoạt động mang tính chất báo chí phải thực hiện theo các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan về báo chí, viễn thông, tần số vô tuyến điện.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã

1. Sản xuất các chương trình phát thanh bằng tiếng Việt để phát sóng trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã.

a) Việc sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật về nội dung thông tin và không vi phạm các quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh.

b) Quy trình tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh được thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho.

2. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho sản xuất các chương trình phát thanh để phát sóng trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho.

3. Tiếp sóng, phát lại chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của Nhân dân địa phương trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Phát sóng các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã.

5. Quản lý, vận hành hệ thống thiết bị kỹ thuật chuyên ngành để thực hiện việc tiếp sóng, phát lại các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho phù hợp với các quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp xã

1. Cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin những sự kiện quốc tế, trong nước liên quan trực tiếp đến người dân ở địa phương.

2. Cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu đối với đời sống hàng ngày của người dân địa phương, phù hợp với đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội, bao gồm:

a) Thông tin về dự án, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương.

b) Thông tin liên quan đến chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và kiến thức khoa học, kỹ thuật.

c) Thông tin liên quan đến trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

d) Thông tin về sự cố, các tình huống khẩn cấp xảy ra ở địa phương hoặc có ảnh hưởng đến địa phương.

đ) Thông tin về gương tập thể, cá nhân điển hình trong các lĩnh vực.

e) Thông tin về các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho sản xuất và đời sống của người dân địa phương.

3. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

Điều 6. Những nội dung không được thông tin trên Đài Truyền thanh cấp xã

1. Tuyên truyền chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

2. Tuyên truyền, kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và Nhân dân các nước; kích động bạo lực; truyền bá tư tưởng phản động, lối sống dâm ô, đồi trụy, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục.

3. Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước; bí mật quân sự, an ninh kinh tế, đối ngoại; bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định.

4. Xuyên tạc sự thật lịch sử; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, vĩ nhân, anh hùng dân tộc; vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân.

Điều 7. Hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã quy định cụ thể nội dung chương trình, thời điểm, địa điểm, thời lượng, âm lượng phát thanh, truyền thanh phù hợp với đặc điểm riêng của từng địa phương và theo quy định sau:

1. Về thời lượng: Tiếp sóng và phát các chương trình tự sản xuất 02 lần/ngày, mỗi lần thời lượng tối thiểu 1,5 giờ, buổi sáng bắt đầu từ 05 giờ và buổi chiều bắt đầu từ 17 giờ.

2. Nội dung:

a) Tiếp sóng 100% các chương trình thời sự sáng, chiều của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho.

b) Các chương trình phát thanh:

- Chương trình thông tin tuyên truyền: Tuyên truyền, thông báo các văn bản của Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Chương trình thông tin, chỉ đạo, điều hành của địa phương: Thông báo các văn bản chỉ đạo, điều hành của xã, phường, thị trấn đối với Nhân dân địa phương.

- Chương trình tự sản xuất, khai thác: Các bài phản ánh, phóng sự, thông tin khoa học, kinh tế, xã hội, văn nghệ...

3. Trong thời gian kỷ niệm các ngày lễ lớn, kỳ bầu cử, ứng phó với thiên tai, lũ lụt, phòng chống dịch bệnh, các nhiệm vụ khẩn cấp, đột xuất, Đài Truyền thanh cấp xã thông tin, tuyên truyền theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp.

Điều 8. Ký duyệt nội dung và chương trình

1. Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã hoặc người được Trưởng Đài ủy quyền thực hiện việc kiểm tra nội dung và ký duyệt đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã và phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp, trước pháp luật về nội dung chương trình đó. Việc ủy quyền phải thực hiện bằng văn bản, giới hạn thời gian và nội dung ủy quyền.

2. Nội dung các chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện theo Điều 5 và khoản 2 Điều 7 của Quy chế này.

Điều 9. Lưu trữ thông tin

Việc thực hiện lưu trữ thông tin bằng văn bản của Đài Truyền thanh cấp xã trong thời gian sáu (06) tháng, văn bản phải có chữ ký xác nhận của người kiểm duyệt mới đảm bảo tính hợp pháp; file của chương trình phát thanh được lưu trữ trên máy vi tính trong thời gian ba mươi (30) ngày kể từ ngày phát sóng chương trình phát thanh do địa phương sản xuất.

Điều 10. Số lượng và tiêu chuẩn người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã

1. Đài Truyền thanh cấp xã có quy mô tối thiểu 02 người do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định, có các chức danh: Trưởng Đài và nhân viên.

2. Quy định về tiêu chuẩn:

a) Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Nhân viên Đài Truyền thanh cấp xã: Là người hoạt động không chuyên trách hoặc công chức Văn hóa - Xã hội kiêm nhiệm:

- Nhân viên Đài Truyền thanh cấp xã là người hoạt động không chuyên trách phụ trách Đài Truyền thanh (hoặc Đài Truyền thanh - Thể dục thể thao) tại các xã, phường, thị trấn được bố trí chức danh này.

- Đối với các xã, phường, thị trấn không có người hoạt động không chuyên trách phụ trách Đài Truyền thanh (hoặc Đài Truyền thanh - Thể dục thể thao), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao 01 công chức Văn hóa - Xã hội thực hiện nhiệm vụ nhân viên Đài Truyền thanh.

Nhân viên Đài Truyền thanh cấp xã là người có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có trách nhiệm với công việc được giao; có hiểu biết và kinh nghiệm trong công tác thông tin, tuyên truyền; nắm chắc quy trình, kỹ thuật quản lý, vận hành máy móc, trang thiết bị của Đài Truyền thanh. Ưu tiên những người có trình độ từ trung cấp trở lên đối với các chuyên ngành phát thanh truyền hình, điện tử viễn thông, điện tử, biên tập, báo chí, xuất bản và các chuyên ngành có liên quan làm nhân viên Đài Truyền thanh cấp xã.

c) Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã được tổ chức đội ngũ cộng tác viên tham gia viết tin, bài, góp phần làm phong phú nội dung chương trình.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã

1. Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã:

a) Chỉ đạo, điều hành, quản lý, phụ trách chung hoạt động sản xuất, phát sóng và thời gian tiếp sóng của Đài Truyền thanh cấp xã; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã về toàn bộ hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

b) Phê duyệt nội dung thông tin đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã; ký xác nhận bản thảo nội dung thông tin đã kiểm duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đó.

c) Đối với Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông: Chịu trách nhiệm về việc bảo mật tài khoản kết nối theo Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý Đài Truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

d) Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực cho nhân viên của Đài Truyền thanh cấp xã.

đ) Chủ trì, tổ chức các cuộc họp ít nhất 03 tháng 01 lần để đánh giá hoạt động của Đài và triển khai các nội dung tuyên truyền trong thời gian tiếp theo.

e) Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân của Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định của pháp luật.

g) Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

2. Nhân viên:

a) Chủ trì tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Đài về các nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì biên tập, dàn dựng chương trình, thực hiện phát sóng tin, bài, thông báo đã qua kiểm duyệt, ký duyệt đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã khi được Trưởng Đài ủy quyền.

c) Trực máy, khai thác các chương trình truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang; Đài Tiếng nói Việt Nam và các chương trình phát thanh của địa phương.

d) Có trách nhiệm quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã theo Điều 13 của Quy chế này. Lập biên bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng Đài khi máy móc, thiết bị của Đài Truyền thanh cấp xã gặp sự cố kỹ thuật không thể tự sửa chữa.

đ) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và kỹ thuật của Trạm Truyền thanh khu phố, ấp, tổ dân phố trên địa bàn cấp xã.

e) Chủ trì tham mưu thực hiện kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Đài Truyền thanh cấp xã.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Đài phân công.

h) Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Cơ sở vật chất

1. Đài Truyền thanh cấp xã có đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác tiếp sóng, phát sóng; có phòng máy riêng, đảm bảo các điều kiện về ánh sáng, cách âm, cách nhiệt đủ tiêu chuẩn tối thiểu của hoạt động truyền thanh để thực hiện ghi âm, phát thanh tại phòng máy.

2. Trang bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ phụ trợ như: Bàn ghế, máy vi tính, tủ lưu trữ hồ sơ, kết nối Internet, đảm bảo cho hoạt động truyền thanh, tiếp âm Đài Trung ương, Đài tỉnh, Đài huyện với chất lượng âm thanh tốt.

3. Mỗi khu phố, ấp phải có ít nhất 01 cụm loa công cộng để phát chương trình của Đài xã. Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ bảo vệ cụm loa công cộng cho Ban Tự quản khu phố, ấp.

Điều 13. Duy tu, bảo dưỡng hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã

1. Công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên: Thường xuyên làm vệ sinh, bụi bẩn hệ thống máy phát sóng và các thiết bị phụ trợ để trong phòng máy; thường xuyên kiểm tra hệ thống nguồn cấp điện cho máy phát, cáp dẫn sóng; vệ sinh thiết bị theo đúng quy định; dọn cỏ, dọn vệ sinh xung quanh cột phát sóng.

2. Công tác duy tu, bảo dưỡng định kỳ ít nhất 01 lần/năm: Kiểm tra, phát hiện và có biện pháp sửa chữa, thay thế những hư hỏng nhỏ của hệ thống Đài Truyền thanh xã; kiểm tra, bảo quản hệ thống cấp điện cho máy phát; định kỳ sơn bảo dưỡng cột ăng ten phát sóng và các cột treo loa tại các ấp, khu phố, tổ dân phố; kiểm tra hệ thống tăng đơ, khóa cáp và cáp néo...; kiểm tra hệ thống cụm thu và loa treo tại các khu phố, ấp.

Điều 14. Kinh phí hoạt động

1. Nguồn kinh phí chi cho hoạt động thường xuyên và kinh phí duy tu sửa chữa Đài Truyền thanh cấp xã do ngân sách cùng cấp đảm bảo.

2. Trường hợp kinh phí sửa chữa, mua sắm vượt quá khả năng, Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, hỗ trợ.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định trong dự toán chi ngân sách hàng năm và tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các chính sách để phát triển, củng cố và tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan chỉ đạo, thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền của Đài Truyền thanh cấp xã theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phổ biến pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho người làm truyền thanh cấp xã.

5. Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và đề nghị cấp giấy phép, gia hạn sử dụng tần số, thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với Đài Truyền thanh không dây cấp xã theo ủy quyền của Cục Tần số vô tuyến điện.

6. Cho ý kiến thẩm định kỹ thuật các dự án đầu tư trang thiết bị kỹ thuật Đài Truyền thanh cấp xã có sử dụng tần số vô tuyến điện, đảm bảo dự án phù hợp với quy hoạch viễn thông, quy hoạch tần số vô tuyến điện và tính khả thi của việc ấn định tần số, đảm bảo không gây can nhiễu có hại cho các hệ thống thông tin khác đang hoạt động.

7. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, khen thưởng; đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cơ sở.

8. Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan đánh giá, tổng hợp, báo cáo định kỳ 06 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang

1. Thông báo lịch phát sóng các chương trình phát thanh của Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang.

2. Tham gia hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ truyền thanh cơ sở.

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan huy động nguồn lực ở địa phương để xây dựng, phát triển, duy trì hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn quản lý.

2. Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cấp xã theo thẩm quyền.

3. Báo cáo định kỳ 06 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

Điều 18. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn.

2. Theo dõi, hướng dẫn hoạt động và định hướng thông tin tuyên truyền đối với các Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho người hoạt động ở các Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Tổ chức theo dõi, kiểm tra hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn quản lý.

5. Đề xuất Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn quản lý khi vượt quá thẩm quyền quy định.

6. Đề xuất thi đua khen thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động truyền thanh cơ sở theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Trách nhiệm của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Mỹ Tho

1. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn.

2. Cử cán bộ theo dõi hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, giúp đỡ hoạt động của các Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Báo cáo định kỳ 06 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn, gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện để tổng hợp).

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý trực tiếp, toàn diện hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

2. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của công tác truyền thanh cơ sở.

3. Thành lập Đài Truyền thanh cấp xã và ban hành Quy định về tổ chức, hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã phù hợp với quy định của Quy chế này.

4. Xây dựng kế hoạch hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã hàng năm, báo cáo cơ quan có thẩm quyền để theo dõi. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt kinh phí sự nghiệp truyền thanh trong dự toán chi ngân sách xã hàng năm.

5. Báo cáo định kỳ 06 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã thuộc phạm vi quản lý, gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin), Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện.

Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, triển khai thực hiện Quy chế này trên địa bàn quản lý.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.